

# Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thẩm mỹ âm nhạc cho học sinh trung học cơ sở

Lê Thị Thoa\*

\*Trung tâm âm nhạc sol music ngõ 195 Quang Trung, Hà Đông

Received: 28/7/2024; Accepted: 8/8/2024; Published: 18/8/2024

**Abstract:** Music is an art form that uses sound to express human emotions, attitudes, perceptions, and thoughts. Music is an essential part of cultures, closely tied to and deeply influencing social life. Music education brings many positive values to students in life, providing opportunities for them to experience and develop musical abilities, aesthetic skills to enhance their personalities and nurture beautiful souls, especially during the pivotal age of middle school students undergoing significant psychological changes. The article presents some measures to enhance the effectiveness of aesthetic music education for middle school students. **Keywords:** measures, effectiveness, education, aesthetic, music, students.

**Keywords:** Measures, effectiveness, education, aesthetics, music, students.

## 1. Đặt vấn đề

Âm nhạc là món ăn tinh thần, là ngôn ngữ chung của nhân loại và là thế giới kì diệu đầy cảm xúc với những âm thanh muôn màu không ngừng chuyển động. Nó phản ứng hiện thực khách quan bằng những hình tượng có sức biểu cảm cùng các yếu tố: Giai điệu, âm sắc, cường độ, hòa âm...

Một nhà soạn nhạc người Đức Robert Schumann đã từng phát ngôn: “Nhiệm vụ cao quý của âm nhạc là chiếu sâu vào những cõi sâu thẳm trong trái tim mỗi người”. Đúng vậy âm nhạc có sức mạnh to lớn trong việc thể hiện một cách tinh tế thế giới nội tâm của con người. Âm nhạc tác động trực tiếp vào lĩnh vực tình cảm của con người và khả năng thống nhất con người trong cùng một nỗi xúc động và nó trở thành phương tiện giao tiếp hết sức nhạy cảm giữa con người với nhau mà không cần đến ngôn ngữ.

Chương trình GD phổ thông quy định nội dung GD nhằm hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ được thực hiện qua các môn học thuộc lĩnh vực GD nghệ thuật như Âm nhạc, Mỹ thuật. Hiện nay, Bộ GD&ĐT đang triển khai việc viết và dạy học theo SGK mới dựa trên khung tiêu chuẩn quy định. Chương trình chú trọng đến phát triển năng lực cho HS. GD tình cảm thẩm mỹ và năng lực thẩm mỹ âm nhạc thông qua việc dạy hát là nhiệm vụ mà GV âm nhạc phải thực hiện theo đúng định hướng của GD hiện nay.

Âm nhạc làm phong phú những giá trị tinh thần của nhân loại, là phương tiện giúp con người khám phá thế giới, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống. Trong nhà trường, giáo dục âm nhạc tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm và phát triển năng lực

âm nhạc - biểu hiện của năng lực thẩm mỹ với các thành phần sau: thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc; góp phần phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu âm nhạc. Đồng thời, thông qua nội dung các bài hát, các hoạt động âm nhạc và PP giáo dục của nhà sư phạm, giáo dục âm nhạc góp phần phát triển ở học sinh các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, cùng các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo để trở thành những công dân phát triển toàn diện về nhân cách, hài hoà về thể chất và tinh thần

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Biện pháp 1. Kết hợp một số PPDH tích cực trong dạy học môn âm nhạc cho học sinh THCS

Với mục tiêu giáo dục thẩm mỹ của môn học là: “Trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua nhiều hình thức hoạt động, phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác,... Phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc, nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo”, việc lựa chọn và áp dụng PPDH hiện đại cùng với các kỹ thuật dạy học tích cực là hợp lý trong điều kiện giáo dục hiện nay. Hiện nay trên thế giới các PPDH tích cực đã và đang vận dụng có hiệu quả, bởi thông qua cách thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm sẽ phát huy tính tích cực và năng lực sáng tạo trong học tập của HS. Ngoài ra PPDH tích cực còn hình thành cho HS kỹ năng làm việc theo nhóm, chủ động khám phá để chiếm lĩnh tri thức theo định hướng của chương trình mà GV đề ra.

Áp dụng các PPDH tích cực giúp cho HS học có tính chủ động hơn, bài học sinh động hơn, mối quan hệ thầy trò tốt hơn. Việc áp dụng các PPDH này còn

phụ thuộc vào đặc thù từng môn học. GV cần cân nhắc chọn lựa cho phù hợp với môn học và đối tượng HS.

Trong dạy hát GV phải tạo ra môi trường học tập thân thiện để chia sẻ, tương tác, giúp HS dễ dàng cảm nhận được giá trị của nghệ thuật âm nhạc. Từ đó HS sẽ phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, tạo ra niềm vui, hứng thú trong học tập.

*Ví dụ: dạy học theo góc trong vận dụng vào dạy học môn âm nhạc cho học sinh THCS:* “là một PPDH theo đó HS thực hiện các nhiệm vụ học tập khác nhau tại các vị trí cụ thể trong không gian lớp học, nhưng cùng hướng tới chiếm lĩnh một số nội dung học tập theo các phong cách học khác nhau”.

Trong dạy học hát, học theo góc rất phù hợp với phần ôn bài hát, PP này kích thích HS khám phá trong các hoạt động âm nhạc.

Khi vận dụng dạy học theo góc vào hoạt động ca hát một cách chủ động, sẽ kích thích tính tích cực phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc cho HS một cách tốt nhất. PP này chỉ vất vả ở một số tiết đầu trong chương trình hát ở lớp 6, khi học lớp 7, 8, 9 các em đã có kỹ năng nên tự áp dụng và sáng tạo vào từng trường hợp cụ thể.

GV gợi ý và hướng dẫn một số kỹ năng vỗ, gõ đệm để phát huy tính kiến tạo cho HS. Vỗ, gõ tiết tấu là hình thức vận động ngẫu hứng mang tính sáng tạo, thúc đẩy sự vận động tự nhiên của HS qua việc thực hiện theo các tác phẩm âm nhạc.

Vì thế GV cần phải có những mô hình chuỗi vận động chứng minh cho sự tương đồng giữa ngôn ngữ và âm nhạc. Cách vỗ, gõ đệm theo quy ước dựa theo nhịp độ của bài hát sẽ giúp HS cảm thụ được âm nhạc một cách nhanh nhất.

### **2.2. Biện pháp 2. Vận dụng dạy học tích hợp liên môn trong dạy học môn âm nhạc cho học sinh THCS**

Dạy học tích hợp là một định hướng dạy học hay, là một quan điểm sư phạm nhằm hướng tới mục tiêu phù hợp với bối cảnh hiện nay.

Dạy học tích hợp là hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò tồn tại song song và phát triển thống nhất với nhau dựa trên quá trình kết hợp các thành phần kiến thức, kỹ năng và thái độ nhằm đạt được mục tiêu dạy học cao nhất. Giáo dục thẩm mỹ là nhiệm vụ của tất cả các môn học, để đạt được mục tiêu chung của cấp học cũng như mục tiêu riêng của môn âm nhạc phải: nhận thức được sự đa dạng của thể giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hóa, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác....

Dạy học tích hợp giúp cho các GV có sự am hiểu kiến thức các môn học trong chương trình. Do đó, GV các bộ môn cần phải có sự phối hợp đồng bộ nhịp nhàng tương tác trong giáo dục. Thực tế, môn âm nhạc có các bài hát liên quan tới nhiều môn học, với lợi thế của môn học mang ý nghĩa giáo dục thẩm mỹ, nên cần phát huy vai trò xuyên suốt liên kết cái đẹp trong từng môn học về kiến thức, về văn hóa dân tộc. Vì vậy, để phát huy vai trò của giáo dục thẩm mỹ trong nhà trường, cần phải có sự tương tác giữa các môn học.

Trong dạy học tích hợp, nhìn tổng thể chương trình, GV rà soát các môn liên quan đến môn âm nhạc, xác định những chủ đề trùng nhau, liệt kê danh sách chủ đề có chung trong các khối lớp để khai thác, lồng ghép kiến thức.

### **2.3. Biện pháp 3. Nâng cao vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục thẩm mỹ âm nhạc cho học sinh THCS**

Gia đình - nhà trường - xã hội luôn được coi là “tam giác giáo dục” quan trọng đối với mỗi HS. Để hoàn thành mục tiêu GD cần có sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ cả “ba cạnh” của tam giác này. Giáo dục thẩm mỹ nói chung là mục tiêu xuyên suốt trong quá trình GD phổ thông, trong đó âm nhạc với chức năng chính trong việc giáo dục thẩm mỹ, đồng thời cũng là cơ sở để định hướng thị hiếu thẩm mỹ đúng đắn cho HS. Để việc định hướng thị hiếu thẩm mỹ âm nhạc đạt hiệu quả, cần nâng cao trình độ và năng lực thẩm mỹ, năng lực nghệ thuật âm nhạc cho đội ngũ GV trong các trường, để có sự phối hợp trong giảng dạy như:

GV cần xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa cho từng khối lớp với các chủ đề về nhà trường vào đầu năm học. Các buổi sinh hoạt âm nhạc đề nghị GV chủ nhiệm và GV bộ môn khác cùng tham gia. Đây là các hoạt động mang tính khả thi hỗ trợ cho HS nâng cao năng lực cảm thụ âm nhạc rất hiệu quả. Kiên trì tổ chức các hoạt động nêu gương, tôn vinh những giá trị tốt đẹp trong sinh hoạt hàng ngày của các em.

GV âm nhạc cần phối hợp với Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức cho HS hoạt động ca hát tập thể vào đầu giờ các buổi học. Chọn lọc các bài hát có giá trị thẩm mỹ cao để phát thanh cho HS nghe vào đầu giờ đến trường và giờ ra lớp.

Phối hợp với GV thể dục chọn lọc một số bài hát có tiết tấu vui nhộn phù hợp lứa tuổi, để cho các em

nghe và tập thể dục giữa giờ, hình thức này cũng đã có một số địa phương áp dụng rất hiệu quả.

Việc tăng cường mối quan hệ giữa GV với phụ huynh HS là rất cần thiết, bởi gia đình là chiếc nôi để hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách của mỗi con người. giáo dục thẩm mỹ âm nhạc cho HS cũng không thể bỏ qua vai trò của gia đình, bởi âm nhạc là cầu nối gắn kết tình yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.

Cần chú ý việc giáo dục thẩm mỹ âm nhạc luôn có tính kế thừa.

#### **2.4. Biện pháp 4. Đổi mới cách đánh giá kết quả trong dạy học hát cho học sinh THCS**

Việc đánh giá kết quả giáo dục thẩm mỹ âm nhạc trong dạy học âm nhạc là khâu khá quan trọng, nó hướng tới việc: bồi dưỡng, phát huy niềm say mê, hứng thú cho HS về cảm thụ cái đẹp của con người, tự nhiên, xã hội thông qua âm nhạc.

Kiểm tra đánh giá là khâu then chốt trong quá trình dạy học, nó tổng hợp những tiêu chí cần đạt được trong từng bài học và xác định mức hiệu quả trong quá trình học tập của HS.

Trong môn âm nhạc, mục đích của kiểm tra đánh giá là đối chiếu, so sánh năng lực nhận thức thẩm mỹ và khả năng sáng tạo gắn với thực tiễn của HS.

Về vấn đề này, nhà triết học Immanuel Kant cho rằng: “Tính phổ biến trong đánh giá thẩm mỹ là cái duy nhất tạo nên nền tảng cho tính giá trị phổ biến - chủ quan của sự hài lòng mà ta kết nối với biểu tượng về đối tượng được ta gọi là đẹp”. Điều đó chứng tỏ rằng: Nếu như GV không xác định được mục tiêu việc kiểm tra đánh giá cho HS, thì mọi kết quả sẽ rất mơ hồ thiếu tính chính xác khách quan, do đó việc đánh giá năng lực thẩm mỹ cho HS không chỉ là kiểm tra việc học thuộc một bài hát.

Khi đánh giá năng lực thẩm mỹ âm nhạc của HS qua hoạt động ca hát, cần phải đảm bảo nguyên tắc về tính: khoa học, khách quan, toàn diện, công bằng, phải đánh giá tích lũy qua quá trình học tập và kiểm tra cuối kỳ. Vì vậy, GV cần xây dựng các tiêu chí đánh giá kết quả và nội dung kiểm tra về hiểu biết âm nhạc, cảm thụ âm nhạc, sáng tạo âm nhạc, ứng dụng âm nhạc sao cho phù hợp.

Nếu là kiểm tra vấn đáp - thực hành thì cần quan sát thái độ biểu lộ cảm xúc của HS; nếu kiểm tra nội dung tự luận cần xem cách trình bày diễn giải cảm xúc, ý tưởng của các em qua bài viết.

Cách đánh giá phải tạo được hứng thú, khuyến khích tinh thần học tập của HS qua các hoạt động âm nhạc. Để công bằng với tất cả HS trong một lớp

học, thì GV không nhất thiết chỉ kiểm tra hát từng cá nhân, mà cần có những bài kiểm tra thông qua năng lực cảm thụ âm nhạc bằng cách đánh giá định lượng.

Một số kỹ thuật đánh giá thường xuyên về kết quả học tập môn âm nhạc thông qua: kiểm tra ngắn, dựa trên hồ sơ học tập của HS, dựa trên bài tập thực hành, thông qua tương tác nhóm, dựa trên quan sát, hoặc vấn đáp.

Về đánh giá kết quả giáo dục thẩm mỹ đối với HS cấp THCS có hai phương thức sau: Đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập; Đánh giá cuối học kỳ.

Để có tính khả thi trong việc đánh giá kết quả năng lực thẩm mỹ âm nhạc, GV cần thực hiện theo quy trình: xác định mục tiêu và nội dung đánh giá; xác định thời điểm đánh giá; lựa chọn loại hình, PP, thiết kế công cụ, kỹ thuật đánh giá phù hợp với từng khối lớp học; triển khai đánh giá và xử lý, phân tích kết quả; phản hồi thông tin tới HS và các đối tượng liên quan.

### **3. Kết luận**

Môn Âm nhạc có lợi thế trong việc giáo dục thẩm mỹ cho HS. Tuy nhiên để phát huy lợi thế đó, có lẽ điều quan trọng là phải xây dựng được một đội ngũ GV âm nhạc giỏi về chuyên môn, tâm huyết với nghề, biết nắm bắt được tâm lý của HS và biết thiết lập, duy trì nội quy học tập cũng như cách thức tổ chức các hoạt động trong dạy học. GV biết sáng tạo các hình thức giáo dục thẩm mỹ trong hoạt động dạy hát cho hợp lý. Đó là: cách thức cảm thụ dựa trên cơ sở ngôn ngữ âm nhạc và lời ca của bài hát; là cách tạo ra cảm xúc thẩm mỹ để thể hiện bài hát; là cách thực hành đồng sáng tác thông qua việc đặt lời cho bài hát và bài dân ca, để từ đó phát huy năng lực sáng tạo thẩm mỹ.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Lê Hữu Ái, Đinh Đức Hiền (2010), *Bàn thêm về nội dung và hình thức giáo dục thị hiếu thẩm mỹ cho học sinh, sinh viên hiện nay*, Tạp chí Hoa học và Công nghệ, đại học Đà Nẵng, số 5(40). 2.

2. Nguyễn Ngọc Ánh (2016), *Giáo dục thẩm mỹ thông qua hoạt động văn hóa nghệ thuật*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, (1), tr.31-39.

3. Phan Trần Bằng (2000), *PP giảng dạy âm nhạc trong nhà trường phổ thông*, Nxb Giáo dục, Hà Nội

4. Thế Bảo (2013), *Cảm nhận mỹ học Âm nhạc*, Nxb thanh niên, TP.Hồ Chí Minh

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018). Hà Nội